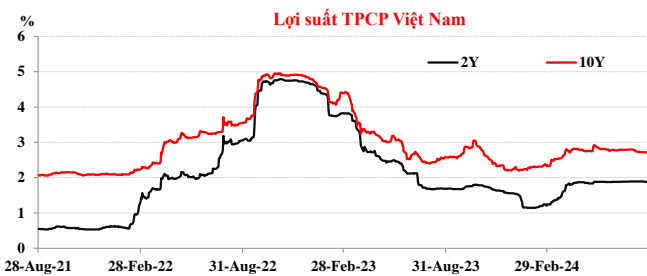


Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	4.43	-0.24	5.31	0.00	3Y	1.90	0.000
1W	4.60	-0.17	5.35	0.00	5Y	1.95	-0.005
2W	4.67	-0.13	5.39	0.00	7Y	2.23	0.004
1M	4.75	-0.08	5.43	0.01	10Y	2.72	-0.001
2M	4.85	-0.05	5.50	0.00	15Y	2.90	0.000
3M	4.92	-0.03	5.54	-0.02			
6M	5.27	-0.01	5.61	0.00			
9M	5.39	-0.02	5.69	-0.01			
1Y	5.48	-0.01	5.71	-0.01			


Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNNHN 28/08/2024

Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đáo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	3,000.00	1,768.46	2,683.03	914.57	48,680.12
Sell Outright	-	-	2,150.00	2,150.00	30,049.70
Tổng				1,235.43	

Thị trường TPCP sơ cấp

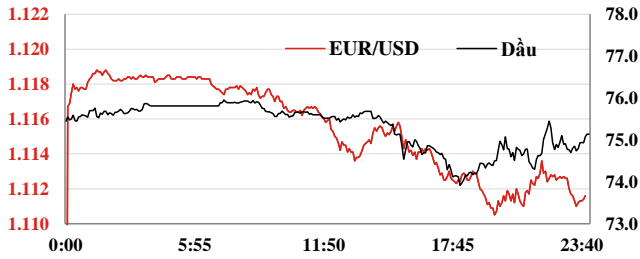
TCPH	Ngày DT	Kỳ hạn	Đơn vị: tỷ đồng			
			KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	28-Aug-24	5	500	330	1.95%	0.00%
MOF	28-Aug-24	10	7000	6350	2.71%	0.00%
MOF	28-Aug-24	15	4000	950	2.90%	0.00%
MOF	28-Aug-24	20	500	460	3.00%	0.02%
Tổng			12000	8090		

Chứng khoán ngày 28/08/2024

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1281.44	238.23	94.13
%/ngày	0.07%	-0.28%	-0.02%
%/29/12/2023	13.4%	3.1%	8.1%
KLGD (tr.đ.vị)	717.62	54.07	29.6
GTGD (tỷ đ)	16332.60	987.61	468.44
NDINN mua (tỷ đ)	1296833	46.61	29.67
NDINN bán (tỷ đ)	1388873	63.00	9.69

Tin trong nước ngày 28/08

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 28/08, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.212 VND/USD, giảm tiếp 12 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 25.372 VND/USD, giảm 13 đồng so với phiên trước đó. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 24.870 VND/USD, tăng trở lại 42 đồng so với phiên 27/08. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 40 đồng ở chiều mua vào và 100 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 25.110 VND/USD và 25.200 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 28/08, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,08 – 0,24 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó; cụ thể: ON 4,43%; 1W 4,60%; 2W 4,67% và 1M 4,75%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở các kỳ hạn ngắn trong khi tăng 0,01 đpt ở kỳ hạn 1M, giao dịch tại: ON 5,31%; 1W 5,35%; 2W 5,39%, 1M 5,43%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp biến động nhẹ trái chiều; chốt phiên với: 3Y 1,90%; 5Y 1,95%; 7Y 2,23%; 10Y 2,72%; 15Y 2,90%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 3.000 tỷ đồng, kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,25%. Có 1.768,46 tỷ đồng trúng thầu, có 2.683,03 tỷ đồng đáo hạn. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN, có 2.150 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn. Như vậy, NHNN bơm ròng 1.235,43 tỷ đồng ra thị trường thông qua nghiệp vụ thị trường mở. Khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố là 48.680,12 tỷ đồng, khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường còn ở mức 30.049,7 tỷ đồng.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 28/08, KBNN đấu thầu thành công 8.090 tỷ đồng/12.000 tỷ đồng TPCP gọi thầu, tỷ lệ trúng thầu đạt 67%. Trong đó, kỳ hạn 5Y huy động được 330 tỷ đồng/500 tỷ đồng gọi thầu, 10Y huy động được 6.350 tỷ đồng/7.000 tỷ đồng, 15Y huy động được 950 tỷ đồng/4.000 tỷ đồng và 20Y huy động được 460 tỷ đồng/500 tỷ đồng gọi thầu. Lãi suất trúng thầu các kỳ hạn 5Y-15Y không đổi so với phiên đấu thầu trước, cụ thể: 5Y là 1,95%, 10Y 2,71%, 15Y 2,90%, kỳ hạn 20Y 3,0% (+0,02 đpt).
- Thị trường chứng khoán:** Trên thị trường chứng khoán phiên hôm qua, các chỉ số giằng co khi tâm lý thận trọng chiếm ưu thế. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng nhẹ 0,88 điểm (+0,07%), lên mức 1.281,44 điểm; HNX-Index mất 0,68 điểm (-0,28%) còn 238,23 điểm; UPCoM-Index giảm 0,01 điểm (-0,02%) xuống 94,13 điểm. Thanh khoản thị trường tương tự phiên trước đó với giá trị giao dịch đạt gần 17.800 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 92 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo NHNN, đến ngày 26/8/2024, tín dụng toàn hệ thống tăng 6,63% so với cuối năm 2023.** Ngày 28/08/2024, NHNN có văn bản gửi các TCTD thông báo mức tăng trưởng TD tăng thêm cho các TCTD theo nguyên tắc cụ thể, đảm bảo công khai, minh bạch. Theo đó, kể từ ngày 28/08/2024, TCTD có tốc độ tăng TD năm 2024 đạt từ 80% chỉ tiêu NHNN thông báo đầu năm 2024 sẽ được chủ động điều chỉnh tăng thêm dư nợ TD dựa trên cơ sở điểm xếp hạng của TCTD.



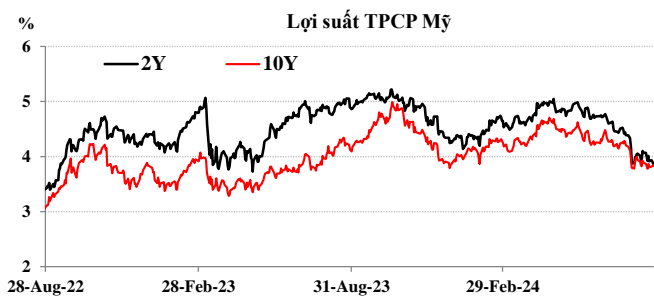
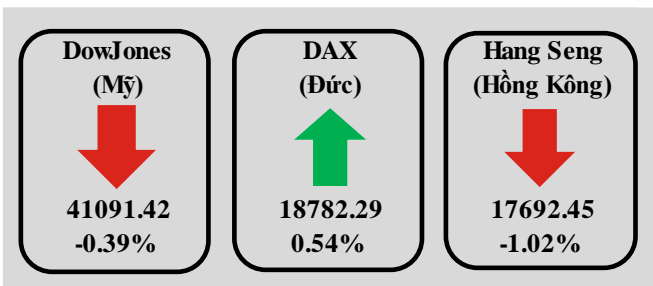
	28 Aug 24	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	101.09	0.54%	0.05%	-0.24%
USD/CNY	7.12	0.00%	-0.14%	0.38%
USD/EUR	0.90	0.58%	0.27%	-0.76%
USD/JPY	144.57	0.43%	-0.48%	2.49%
USD/KRW	1335.98	0.77%	0.24%	3.21%
USD/SGD	1.30	0.18%	-0.11%	-1.19%
USD/TWD	31.97	0.24%	0.15%	4.18%
USD/THB	34.02	0.35%	-0.44%	-0.96%
USD/VND Trung tâm	24212	-0.05%	-0.14%	1.45%
USD/VND LNH	24870	0.17%	-0.27%	2.56%
USD/VND tự do	25129	-0.21%	-0.87%	1.57%
Vàng	2502.25	-0.88%	-0.39%	21.32%
Dầu WTI	74.52	-1.34%	3.60%	4.01%

Tin quốc tế

▪ **Chỉ báo lạm phát tại Úc tiếp tục thu hẹp trong tháng 7.** Văn phòng Thống kê Úc ABS cho biết chỉ số giá tiêu dùng CPI toàn phần tại nước này tăng 3,5% y/y trong tháng 7, thấp hơn mức tăng 3,8% ghi nhận ở tháng 6, dù vẫn cao hơn mức tăng 3,4% theo dự báo. Nguyên nhân chính khiến CPI có tháng giảm tốc thứ hai liên tiếp là do Chính phủ Úc quyết định giảm giá điện ở Queensland và Tây Úc, nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp và người dân. Các bang và vùng lãnh thổ khác của Úc sẽ áp dụng giảm giá điện từ đầu tháng 8. CPI lõi trong tháng vừa qua cũng chỉ ghi nhận mức tăng 3,7% y/y, thu hẹp so với mức 4,0% của tháng 6. Thị trường nhận định lạm phát của Úc có thể quay lại mức mục tiêu 2,0% - 3,0% vào cuối năm nay, theo đó NHTW Úc RBA có thể bắt đầu cắt giảm LSCS trở lại, theo xu hướng của Fed và nhiều NHTW lớn trên thế giới.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
28-08	8:30	***	CPI Úc yy T7	3.5	3.4	3.8
29-08	All Day	***	CPI sơ bộ Đức mm T8		0.0	0.3
29-08	19:30	***	GDP sơ bộ lần 2 Mỹ qq Q2		2.8	2.8
29-08	19:30	***	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ ww		232K	232K
29-08	21:00	**	Doanh số nhà chờ bán tại Mỹ mm T7		0.2	4.8



Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	18/9/2024
Châu Âu	EUR	4,5%	4,25%	6/6/2024	12/9/2024
Anh	GBP	5,25%	5,0%	1/8/2024	19/9/2024
Nhật	JPY	0,1%	0,25%	31/7/2024	20/9/2024
Australia	AUD	4,10%	4,35%	8/11/2023	24/9/2024

Thị trường chứng khoán

VN-INDEX



VN-Index tăng nhẹ, đóng cửa tại 1.281,44 điểm. Thị trường gần như đi ngang trong phiên hôm qua, thanh khoản ở mức trung bình với 718 triệu cổ phiếu được giao dịch. VN-Index đang cho thấy xu hướng đi ngang khi về gần vùng đỉnh cũ 1300 điểm, có thể tiếp tục rung lắc trong những phiên sắp tới.

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh – Đống Đa – Hà Nội
ĐT: 04.3771 8989 – Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh – Trưởng Nhóm

Email: Ninhnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang – CVCC phân tích

Email: Giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn